

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

Vũ Tuyết Thanh

TƯ TƯỞNG TỪ BI CỦA PHẬT GIÁO TRONG KINH DIỆU
PHÁP LIÊN HOA VÀ GIÁ TRỊ ĐẠO ĐỨC CỦA NÓ ĐỐI VỚI
ĐỜI SỐNG PHẬT TỬ VIỆT NAM HIỆN NAY

Chuyên ngành: Tôn giáo học
Mã số: 9229009.01

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ TÔN GIÁO HỌC

Hà Nội, 2024

Công trình được hoàn thành tại:

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQGHN

Người hướng dẫn khoa học: **PGS.TS. Trần Thị Kim Oanh**

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Phản biện 3:

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng cấp Đại học Quốc gia chấm luận án tiến sĩ họp tại:

Vào hồi: giờ ngày tháng năm 20

Có thể tìm hiểu Luận án tại:

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài luận án

Tôn giáo là bộ phận của văn hóa, giá trị văn hóa của các tôn giáo được thể hiện ở nhiều khía cạnh khác nhau, trong đó giá trị đạo đức là giá trị nổi bật. Đạo đức tôn giáo được thể hiện thông qua tư tưởng, giáo lý, giáo luật của các tôn giáo. Các tôn giáo lớn đều hướng đến điểm chung là hướng con người đến hướng thiện, đến các giá trị Chân – Thiện – Mỹ.

Trong hệ thống triết lý sâu sắc của Phật giáo, phạm trù được coi là nền tảng của đạo đức của Phật giáo chính là phạm trù: “Từ bi”, như lời khẳng định của Hồ Chí Minh: “*Phật Thích Ca dạy: đạo đức là từ bi*”.

Có thể khẳng định: Từ bi là chất liệu không thể thiếu trong Phật giáo. Từ là thương cho vui, Bi là thương cứu khổ. Từ bi là đem lại niềm hạnh phúc cho mọi chúng sinh, là giải thoát chúng sinh khỏi bể khổ như Đức Phật đã từng khẳng định: *Nước đại dương chỉ có một vị mặn, như đạo của ta chỉ có vị giải thoát*. Giải thoát chúng sinh là mục đích duy nhất của Đức Phật, chính tinh thần từ bi quảng đại mới có thể thực hiện được tâm nguyện đó của Ngài. Lịch sử cho thấy, Đức Phật Thích Ca đã rời bỏ cung điện hoa lệ, ngũ dục quyến rũ để đi tìm con đường giác ngộ, để giải thoát không phải cho riêng Ngài, mà cho chúng sinh, tất cả chúng sinh hữu tình, chúng sinh vô tình.

Trong hệ thống kinh sách Phật giáo Đại thừa, Diệu Pháp Liên Hoa (hay còn gọi là kinh Pháp Hoa) được coi là một trong những bộ kinh quan trọng nhất, còn được gọi là “vua của các kinh”, được lưu truyền rộng rãi ở các nước Á Đông như Trung Quốc, Việt Nam, Nhật Bản, Hàn Quốc... Tương truyền, kinh Diệu Pháp Liên Hoa được Đức Phật thuyết trên đỉnh núi Linh Thứu trước khi Ngài Nhập Niết Bàn.

Ở Việt Nam, kinh Diệu Pháp Liên Hoa được sử dụng rộng rãi trong hệ phái Phật giáo Bắc Tông ở cả tầng lớp Tăng Ni, cư sĩ và Phật

tử. Chính vì thế sức ảnh hưởng của kinh này với cộng đồng Phật tử ở Việt Nam là rất sâu rộng.

Với những ý nghĩa, lý luận và thực tiễn như vậy, tác giả lựa chọn đề tài: “ Tư tưởng từ bi của Phật giáo trong kinh Diệu Pháp Liên Hoa và giá trị đạo đức của nó đối với đời sống Phật tử ở Việt Nam hiện nay” là đề tài nghiên cứu luận án của mình.

Huy vọng những kết quả nghiên cứu của luận án sẽ góp phần phát huy giá trị đạo đức Phật giáo trong bối cảnh hiện nay.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của luận án

+ *Mục đích nghiên cứu:*

Trên cơ sở phân tích chỉ ra những nội dung, biểu hiện của tư tưởng từ bi của Phật giáo trong kinh Diệu Pháp Liên Hoa. Từ đó chỉ ra giá trị đạo đức của nó đối với đời sống Phật tử ở Việt Nam hiện nay.

+ *Nhiệm vụ nghiên cứu:*

Để đạt được mục đích trên, luận án cần hoàn thành các nhiệm vụ:

- Tổng quan các tài liệu đã nghiên cứu xoay quanh chủ đề Luận án để từ đó chỉ ra những điểm Luận án kế thừa và những điểm Luận án tiếp tục nghiên cứu. Đồng thời làm rõ nội hàm một số khái niệm liên quan đến Luận án

- Khái quát chung về tư tưởng của Phật giáo và kinh Diệu Pháp Liên Hoa

- Chỉ ra nội dung tư tưởng Từ bi của Phật giáo được thể hiện trong kinh Diệu Pháp Liên Hoa

- Chỉ ra những giá trị đạo đức trong tư tưởng Từ bi của Phật giáo được thể hiện qua kinh Diệu Pháp Liên Hoa đối với đời sống Phật tử Việt Nam hiện nay

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án

- Đối tượng nghiên cứu: Tư tưởng Từ bi trong kinh Diệu Pháp Liên Hoa

- Phạm vi nghiên cứu: Tư tưởng từ bi của Phật giáo trong kinh Diệu Pháp Liên Hoa.

4. Câu hỏi nghiên cứu và giả thuyết nghiên cứu

+ Câu hỏi nghiên cứu:

- Tư tưởng từ bi của Phật giáo thể hiện như thế nào trong kinh Diệu Pháp Liên Hoa?
- Giá trị đạo đức của tư tưởng từ bi trong kinh Diệu Pháp Liên Hoa là gì?
- Tác động những giá trị đạo đức của tư tưởng từ bi đến với đời sống Phật tử Việt Nam hiện nay như thế nào?
- Cần làm gì để phát huy giá trị của tư tưởng từ bi của Phật giáo đối với đời sống Phật tử Việt Nam hiện nay.

+ Giả thuyết nghiên cứu:

- Diệu Pháp Liên Hoa là một bộ kinh quan trọng và phổ biến của Phật giáo Đại thừa ở Việt Nam. Trong tư tưởng Phật giáo, từ bi là một tư tưởng lớn, và thể hiện rõ nét trong kinh Diệu Pháp Liên Hoa.
- Tư tưởng từ bi trong kinh Diệu Pháp Liên Hoa có giá trị đạo đức lớn.
- Giá trị tư tưởng từ bi trong kinh Diệu Pháp Liên Hoa có tác động, ý nghĩa lớn đối với đời sống Phật tử ở Việt Nam hiện nay.
- Phát huy giá trị của tư tưởng từ bi Phật giáo cần thực hiện toàn diện nhiều biện pháp.

5. Cơ sở lý luận, phương pháp nghiên cứu và lý thuyết nghiên cứu của luận án.

5.1. Cơ sở lý luận:

Luận án được hoàn thành dựa trên cơ sở lý luận của Chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm Đảng Cộng sản Việt Nam và chính sách của Nhà nước Việt Nam về vấn đề tôn giáo.

5.2. Phương pháp nghiên cứu

Luận án sử dụng phương pháp nghiên cứu liên ngành của tôn giáo học và một số phương pháp của các ngành nghiên cứu cụ thể khác: Phương pháp chú giải học tôn giáo; Phương pháp điều tra xã hội học; Phương pháp phỏng vấn sâu; Phương pháp tổng hợp tài liệu: Ngoài ra, tác giả còn sử dụng một số phương pháp khác trong quá trình viết luận án như: diễn dịch, quy nạp, logic,...

5.3. Lý thuyết nghiên cứu

Lý thuyết chức năng của tôn giáo: Lý thuyết này được vận dụng để nghiên cứu tư tưởng từ bi là một tư tưởng lớn của Phật giáo có ảnh hưởng sâu rộng đến đời sống của tín đồ, Phật tử Phật giáo ở Việt Nam, thông qua đó chức năng tôn giáo của Phật giáo được thể hiện.

6. Đóng góp của luận án

+ Về mặt lý luận: Luận án góp phần làm sáng tỏ thêm vấn đề tư tưởng Phật giáo thể hiện trong kinh sách Phật giáo, cụ thể là kinh Diệu Pháp Liên Hoa.

+ Về thực tiễn: Những khuyến nghị đưa ra trong luận án có thể góp phần phát huy hơn nữa những giá trị của tư tưởng từ bi của Phật giáo để tác động tích cực đến đời sống Phật tử ở Việt Nam nói riêng, xã hội Việt Nam nói chung.

7. Bố cục của luận án

Kết cấu Luận án gồm các phần: Mở đầu, Kết luận, Danh mục tài liệu tham khảo, Phụ lục và Nội dung gồm 4 chương, 9 tiết.

Chương 1.

TỔNG QUAN TÀI LIỆU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU VÀ MỘT SỐ KHÁI NIỆM SỬ DỤNG TRONG LUẬN ÁN

1.1. Tổng quan tài liệu nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án

1.1.1. Các công trình viết về những tư tưởng cơ bản của Phật giáo và tư tưởng Từ bi trong Phật giáo

Hòa thượng Thích Trí Quảng (2011), *Lược giải kinh Pháp Hoa*, Viện Nghiên cứu Phật học Việt Nam, TP. HCM; Đại cương Kinh Diệu Pháp Liên Hoa của Tác giả Thích Khế Đạo (2013), Nxb Tôn giáo; tác giả Mai Thị Thơm có bài viết: “Vài nét về dấu ấn của kinh Pháp Hoa trong văn bia Lý-Trần”. Tác giả Nikkyo Niwano có tác phẩm *Đạo Phật ngày là một điển dịch mới về ba bộ kinh Pháp Hoa* (tác giả Cư sĩ Trần Tuấn Mẫn dịch), Nxb Phương Đông. Viết về tư tưởng kinh Pháp Hoa, tác giả Thích Chơn Thiện (1999) có tác phẩm: *Tư tưởng kinh Pháp Hoa*, Nxb Tôn giáo.

1.1.2. Các công trình viết xoay quanh chủ đề về kinh Diệu Pháp Liên Hoa và những tư tưởng cơ bản của kinh Diệu Pháp Liên Hoa

Tư tưởng Phật giáo là một nền tư tưởng lớn, chính vì thế ở cụm chủ đề tư tưởng Phật giáo nói chung đã được đề cập đến trong rất nhiều các công trình của các tác giả lớn.

Nghiên cứu về tư tưởng Phật giáo không thể không kể đến các công trình viết về những bước đường lịch sử thăng trầm của Phật giáo, tư tưởng Phật giáo thể hiện qua hệ thống kinh sách, giáo lý. Như cuốn: *Đại cương lịch sử triết học Phương Đông cổ đại* (2003) của Doãn Chính (Chủ biên).

Đại thừa Tư tưởng luận của Sa môn Thích Huệ Đăng.

Tư tưởng Phật giáo Ấn Độ của tác giả Edward Conze (Dịch giả Hạnh Viên) (2007), Nxb Phương Đông. Tư tưởng Phật giáo của tác

giả Bhikkhu Quảng Liên (1956), Nxb Phật học đường Nam Việt đề cập đến.

Cuốn sách *Phật học Tinh hoa khởi nguồn, tu trì, cứu độ và giải thoát* của Tác giả Thích Điền Tâm, 2013, Nxb Thời đại.

Cuốn sách Phật giáo truyền thống Đại thừa của tác giả Geshe Kelsang Gyatso (Thích nữ Trí Hải dịch) (2012), Nxb Hồng Đức.

Dưới góc độ Triết học, tác giả O.O.Rozenberg tiếp cận các vấn đề triết học Phật giáo trong cuốn sách Phật giáo những vấn đề triết học.

Cuốn Đạo Phật và tư tưởng bình đẳng của Nhiều tác giả (2008), Nxb Lao Động.

Thời gian gần đây cũng có khá nhiều công trình viết về chủ đề tư tưởng Phật giáo Việt Nam như: *Lịch sử tư tưởng Việt Nam và Phật giáo trong lịch sử tư tưởng Việt Nam* của Viện Triết học,

Tác giả Đoàn Trung Còn có tác phẩm Triết lý Nhà Phật (1965), Nxb Trí Đức, cuốn sách đề cập đến những vấn đề cơ bản triết lý Phật giáo với các vấn đề, các cặp phạm trù cơ bản: Tứ đại, Trí – huệ, Nghiệp – báo, Nhân quả,...

Viết về tư tưởng từ bi của Phật giáo có cuốn sách: *Từ Bi và Tính Không trong tư tưởng Phật giáo Sơ Kỳ*.

Viết về Phật giáo với các vấn đề xã hội có nhiều công trình, trong đó có thể kể đến các cuốn: Phật giáo đối với các vấn đề xung đột xã hội

Tác giả Hà Thúc Minh có bài viết “Từ bi của Phật giáo và đạo đức nhân loại”,...

1.1.3. Các công trình viết về tư tưởng đạo đức, giá trị đạo đức của Phật giáo đối với đạo đức xã hội Việt Nam và đời sống tín đồ Phật tử Việt Nam hiện nay

Viết về Phật giáo với văn hóa Việt Nam nói chung, trong đó có lĩnh vực đạo đức, có thể kể đến một số công trình tiêu biểu như:

Tác giả Nguyễn Thanh Tuấn có công trình Phật giáo với văn hóa Việt Nam và Nhật Bản qua một cách tham chiếu.

Viết sâu hơn về đạo đức Phật giáo và ảnh hưởng của đạo đức Phật giáo có thể kể đến các tác giả và tác phẩm tiêu biểu như: *Đạo đức Phật giáo trong thời hiện đại* (1993) của Trần Văn Giàu; Thích Minh Châu với *Đạo đức Phật giáo và hạnh phúc con người* (2002); Nguyễn Phan Quang: *Có một nền đạo lý ở Việt Nam*(1996);... Hay các công trình của các tác giả: Hoàng Thị Lan với Ảnh hưởng của Phật giáo đối với lối sống của người Việt Nam hiện nay.

Đặng Thị Lan (2006) với *Đạo đức Phật giáo với đạo đức con người Việt Nam*.

Năm 2019, Đại lễ Phật Đản Vesak Liên Hợp Quốc đã diễn ra, một chùm tham luận xoay quanh chủ đề: Nền tảng giáo dục Phật giáo về đạo đức được tập hợp thành công trình *Nền tảng giáo dục Phật giáo về đạo đức* do Thích Nhật Từ chủ biên, Nxb Tôn giáo.

Tác giả Thích Đức Thiện và Thích Nhật Từ đồng biên soạn cuốn sách: *Phật giáo và giáo dục đạo đức toàn cầu*.

Hay cuốn sách *Bản chất đạo đức học Phật giáo* trình bày đầy đủ các nguyên lý và học thuyết cơ bản của Phật giáo.

Và rất nhiều các công trình khác như tác giả Phan Thị Lan (Thích Đàm Lan) có công trình luận án nghiên cứu về đạo đức Phật giáo với đạo đức người dân Việt Nam trên một địa bàn cụ thể là quận Long Biên.

Tác giả Lê Đức Hạnh với bài viết: Một vài đóng góp của Phật giáo đối với văn hóa Việt Nam.

1.2. Nhận xét, đánh giá và những vấn đề đặt ra đối với luận án

1.2.1. Nhận xét, đánh giá

Các công trình nghiên cứu kể trên dù ở khía cạnh này hay khía cạnh khác đều đã đề cập đến những nội dung cơ bản như sau:

Đối với kinh Diệu Pháp Liên Hoa, các công trình kể trên ít nhiều đều khẳng định đây là bộ kinh quan trọng của Phật giáo Đại thừa, nội dung kinh thể hiện những tư tưởng lớn, căn cốt của Phật giáo, vì thế nên được coi là Kinh Nhất Thừa Viên Đốn của Phật giáo, chứa đựng cốt nghĩa thâm sâu. Kinh Diệu Pháp Liên Hoa trở nên phổ biến và thông dụng, được nhiều dịch giả, phiên dịch và lưu truyền khắp nơi trên thế giới. Trọng yếu kinh Diệu Pháp Liên Hoa là lời tuyên ngôn của kinh, thể hiện qua câu nói của đức Phật với Ngài Xá Lợi Phất: “Khai thị chúng sinh ngộ nhập Tri Kiến Phật”.

Các công trình nghiên cứu kể trên cũng khẳng định: Từ bi là một tư tưởng lớn, chủ đạo, bao trùm của Phật giáo, được coi là giá trị nền tảng của đạo đức Phật giáo. Điều đó được khẳng định trong các công trình viết ở chủ đề tư tưởng Phật giáo nói chung và tư tưởng từ bi của Phật giáo nói riêng. Các công trình trên ít nhiều đều phân tích được nội dung, vai trò của tư tưởng từ bi của Phật giáo và giá trị của nó đối với các khía cạnh khác nhau, trong đó đặc biệt là giá trị đạo đức.

Các công trình trên đã chỉ ra vai trò, tác động của đạo đức Phật giáo với đạo đức con người Việt Nam trong các thời kỳ lịch sử khác nhau.

Trên đây là những thành tựu của các công trình nghiên cứu đi trước, mà tác giả luận án có thể kế thừa trong nghiên cứu của mình.

1.2.2. Những vấn đề đặt ra đối với luận án

Khai thác một nội dung tư tưởng cụ thể (tư tưởng Từ bi) trong một bộ kinh cụ thể (ở đây là kinh Diệu Pháp Liên Hoa) thì chưa có nhiều công trình nghiên cứu đi vào vấn đề này. Thông thường các công trình nghiên cứu hiện tại thường khai thác dưới khía cạnh tư tưởng Phật giáo chung hoặc khai thác nội dung chung của một bộ kinh.

Đặc biệt việc lựa chọn nghiên cứu tư tưởng Từ bi trong kinh Diệu Pháp Liên Hoa - một bộ kinh nền tảng, có vai trò lớn và được sử

dụng phổ biến, rộng rãi trong đời sống tu tập của Phật tử để chỉ ra những giá trị và sự tác động của tư tưởng đó đối với cộng đồng Phật tử thông qua việc định hướng giá trị đạo đức, điều chỉnh hành vi, hình thành nên lối sống thì là một vấn đề nghiên cứu mới.

1.3. Một số Khái niệm sử dụng trong luận án

+ Từ bi

“Từ” là lòng lành, do tấm lòng ấy mà làm lợi ích và đem an lạc đến cho chúng sanh. “Bi” là lòng xót, do tấm lòng ấy mà cứu tai nạn, khổ não cho chúng sanh.

+ Đời sống:

Từ sự kế thừa những khái niệm được phân tích trong các công trình nghiên cứu trên, luận án sẽ tiếp cận đời sống Phật tử Việt Nam dưới hai khía cạnh đời sống vật chất và đời sống tinh thần. Bởi thực tế đối với người tín đồ Phật giáo, khi đã được tiếp cận giáo lý Phật giáo thường xuyên thì sự ảnh hưởng sẽ rất rõ nét là sự hấp thụ trong tư tưởng, tinh thần sau đó sẽ cụ thể hóa bằng các hành động trong đời sống thường nhật của mình.

+ Phật tử:

“Phật tử bao gồm nhiều thành phần:

- Một là, những Phật tử thuần thành thường xuyên đi chùa có quy y Tam bảo, có pháp danh, có tham dự sinh hoạt Phật sự, có tu có học giáo lý. Dĩ nhiên hạng này có danh sách lưu trữ tại chùa.

- Hai là, Phật tử có quy y Tam bảo có pháp danh, nhưng ít đi chùa và không gắn bó với các sinh hoạt của chùa, họ đi chùa theo cảm hứng tùy duyên. Hạng này có thể có danh sách lưu trữ hoặc bị thất lạc tên tuổi.

- Ba là, Phật tử chưa quy y Tam bảo, chưa có pháp danh nhưng vẫn thực hiện các nghĩa vụ của một người Phật tử khi cần thiết như đóng góp xây dựng chùa, tham dự những ngày lễ lớn.

- Bốn là, Phật tử là người có thiện cảm và thực hành đạo lý của Phật nhưng không có mối quan hệ sinh hoạt với chùa chiền. Thành phần này hoàn toàn không có tên tuổi gì hết ở trong sổ bộ của chùa.

- Năm là, Phật tử là những người theo truyền thống thờ cúng ông bà tổ tiên, thường gọi là Đạo Lương(?) Thành phần này sống và sinh hoạt trên nền tảng truyền thống văn hóa dân tộc, trong đó văn hóa Phật giáo là chủ đạo nên đời sống của họ rất thân thiện và gần gũi với chùa chiền như là một người Phật tử, nhất là vùng nông thôn”

Chương 2.

KHÁI QUÁT CHUNG TƯ TƯỞNG CỦA PHẬT GIÁO VÀ KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA

2.1. Khái quát chung tư tưởng của Phật giáo

2.1.1. Tư tưởng của Phật giáo thể hiện trong Kinh sách

Mục tiêu chính của đạo Phật là chỉ cho con người vượt qua nỗi bất hạnh và khổ đau mà do chính con người tạo ra cho bản thân vì thiếu hiểu biết về thực tại. Do đó, tư tưởng chính của đạo Phật là dựa trên lời truyền dạy của Phật Thích Ca Mâu Ni về học thuyết “Khổ” và “Diệt khổ”, đạo Phật cho rằng đời là bể Khổ và đã tìm lấy sự giải thoát khỏi “cái Khổ”. Những lời dạy của Đức Phật được chứa đựng trong bộ sưu tập được gọi là “Thánh điển Pali”. Thánh điển này rất đồ sộ, tựu chung gồm ba phần gọi là: Tam tạng kinh điển. Toàn bộ hệ tư tưởng (Giáo pháp) của Phật giáo được chứa đựng trong Tam tạng kinh điển. Và được tựu chung lại là những tư tưởng cơ bản: Duyên khởi; Con đường Trung đạo; Từ bi (Phật tính); Nhân - Quả; Giải thoát – Niết bàn.

2.1.2. Tư tưởng của Phật giáo phát triển và kinh Diệu Pháp Liên Hoa

Như đã khẳng định ở trên, Từ bi là tư tưởng chủ đạo của Phật giáo, vì vậy, tư tưởng từ bi của Phật giáo được thể hiện trải dài trong

kinh sách Phật giáo. Có thể dễ dàng tìm thấy những lời dạy về từ bi trong rất nhiều kinh sách như: Kinh Pháp Cú. Lục Độ Tâm Kinh, đặc biệt trong kinh Tâm Từ...

2.2. Khái quát chung về kinh Diệu Pháp Liên Hoa

2.2.1. Ý nghĩa tên, bối cảnh ra đời, quá trình phiên dịch và truyền bá của kinh Diệu Pháp Liên Hoa

Tên kinh Diệu Pháp Liên Hoa:

Diệu Pháp: Diệu là màu nhiệm không thể nghĩ bàn; Pháp là pháp môn để đạt đến sự giác ngộ cuối cùng. Diệu Pháp là pháp môn màu nhiệm không thể nghĩ bàn, vượt ra ngoài sự suy lường tính toán, đoạn tuyệt ngôn ngữ. Diệu pháp chính là chân lý màu nhiệm, vì diệu được ví như những ý nghĩa bí mật, ẩn tàng sâu kín trong lời kinh hoa mỹ.

Liên hoa tức là hoa sen. Hoa sen là hình ảnh ẩn dụ, Tri kiến Phật như hoa sen. Hoa sen được bọc lộ bên ngoài dễ nhìn dễ thấy, ví như ngôn từ hoa mỹ, đẹp đẽ, huyền diệu mà Đức Phật tạm dùng như phương tiện để giảng nói kinh Pháp Hoa. Diệu Pháp chính là chân lý màu nhiệm, vì diệu, được ví như những ý nghĩa bí mật, ẩn tàng, sâu kín trong những lời kinh hoa mỹ.

Bối cảnh ra đời

Diệu Pháp Liên Hoa là một trong những bộ kinh Đại thừa quan trọng bậc nhất. Ra đời ở thời thứ năm trong công cuộc thuyết pháp của Đức Phật.

Kinh Diệu Pháp Liên Hoa là bộ kinh tối thượng mà Phật thuyết lúc sắp nhập Niết Bàn, mang ý nghĩa ẩn chứa toàn bộ giáo lý của Đức Phật, chứa đựng tư tưởng cốt lõi của Phật giáo. Đức Phật chỉ thuyết kinh này khi các đệ tử của Ngài đã lĩnh hội, thấm nhuần tư tưởng thể hiện trong các bộ kinh khác, phải trải qua lộ trình gian nan: nhận thức được Chân Tâm Thường Trụ chính mình, rồi từ đó học Nikaya và giáo lý căn bản, đến Bát Nhã rồi mới đến Diệu Pháp Liên Hoa.

Quá trình biên dịch, phát triển, truyền bá kinh Diệu Pháp Liên Hoa.

Theo nhiều tài liệu ghi chép cho thấy, Kinh Diệu Pháp Liên Hoa ban đầu được viết bằng tiếng Prakrit, một loại cổ ngữ ở Ấn Độ có họ hàng gần với tiếng Phạn (Sanskrit). Sau này kinh được dịch ra tiếng Sanskrit. Bản nguyên tác bằng tiếng Sanskrit được tiến sĩ Hodgson phát hiện năm 1852 trong Phạn Ngữ Phật Điển ở Nepal.

Với tính đại chúng, phổ biến và tầm quan trọng của mình trong hệ thống kinh điển Phật giáo Đại thừa, Diệu Pháp Liên Hoa được dịch từ rất sớm và có nhiều bản dịch, bằng nhiều ngôn ngữ khác nhau.

2.2.2. Cấu trúc và nội dung của kinh Diệu Pháp Liên Hoa

- Cấu trúc kinh:

Kinh Pháp Hoa có 28 phẩm :

- Nội dung kinh:

Trọng yếu của Diệu Pháp Liên Hoa là lời tuyên ngôn: “Khai thị chúng sanh ngộ nhập Tri Kiến Phật”. Tri Kiến Phật là thể bất sinh bất diệt, đã tồn tại như một đặc tính vốn có trong mỗi chúng sinh. Chính vì thế nếu lựa chọn đúng con đường tu tập, khơi dậy “tính Phật”, bồi đắp, tu hành tinh tấn thì đạt đến quả vị, thành tựu, ai cũng có thể trở thành Phật!

Trọng tâm của kinh là hội tam thừa quy nhất thừa, tóm kết tất cả giáo pháp Đức Phật trở về Phật đạo Nhất thừa, chỉ rõ con đường ngộ nhập và ứng dụng tri kiến Phật thanh tịnh, vạch rõ con đường ngộ nhập và ứng dụng tri kiến Phật thanh tịnh, vạch rõ con đường Bồ Tát đạo hành dụng ra sao để tròn đủ công đức như Đức Phật.

2.2.3 Vị trí, vai trò của kinh Diệu Pháp Liên Hoa

Vị trí, vai trò của kinh Diệu Pháp Liên Hoa trong hệ thống kinh sách, giáo lý Phật giáo

Có thể nói Diệu Pháp Liên Hoa là bộ kinh nổi tiếng nhất trong vườn kinh điển Phật giáo Đại thừa. Kinh chứa đựng nhiều ý nghĩa sâu

sắc, có công năng đưa người tu thẳng đến cứu cánh tối thượng là trở thành Phật. Đây là bộ kinh ẩn chứa toàn bộ giáo lý của Phật giáo, hay nói cách khác là kinh chứa đựng cốt lõi của Phật giáo.

Kinh Pháp Hoa ra đời đóng vai trò quan trọng trong công cuộc hàn gắn sự đổ vỡ của các trường phái Phật giáo. Mặt khác đặt lại giá trị của mọi đường lối tu tập và nhất là giá trị tâm thức hướng thiện, hướng thượng của mọi chúng sinh. Với một đường lối dung hòa, với tư tưởng phóng khoáng siêu thoát, Kinh Pháp Hoa đã đạt được mục đích của mình là khai thị chúng sinh ngộ nhập Phật tri kiến. Có lẽ cũng vì vậy mà kinh được tôn thờ quý kính, hành trì và phổ biến một cách sâu rộng. Vì vậy cho nên vai trò của kinh Pháp Hoa rất lớn ở trong truyền thống Phật giáo Đại thừa.

Vị trí, vai trò của kinh Diệu Pháp Liên Hoa với đời sống tu tập của tín đồ:

Diệu Pháp Liên Hoa là bộ kinh Nhất Thừa Viên Đốn của Phật giáo, được nhiều học giả, dịch giả nghiên cứu và dịch ra nhiều thứ tiếng, lưu truyền khắp nơi trên thế giới. Ở Việt Nam, kinh Diệu Pháp Liên Hoa có một vị trí vô cùng quan trọng trong việc học và hành trì lời Phật dạy, vì đa số Phật tử theo truyền thống Bắc Tông. bộ kinh được đa số tín đồ Phật giáo, trí thức cũng như bình dân thọ trì, đọc, tụng, tu hành. Kinh Diệu Pháp Liên Hoa được trì tụng hằng ngày như một thời khóa tu học kể cả ở chư Tăng và Phật tử tại gia.

Tiểu kết chương 2

Từ bi là tư tưởng căn bản, bao trùm của Phật giáo, tư tưởng từ bi được thể hiện trải dài trong các kinh sách Phật giáo. Từ bi là lòng yêu thương con người, một trong những tư tưởng cốt lõi của Phật giáo, là mong muốn tạo ra niềm vui, niềm hạnh phúc, đồng thời diệt trừ những ác tính khổ đau cho tất cả chúng sinh.

Kinh Pháp Hoa, tên đầy đủ là Diệu Pháp Liên Hoa Kinh, là một trong những bộ Kinh Đại thừa quan trọng nhất, được nhiều dịch giả, học giả nghiên cứu, phiên dịch lưu truyền khắp nơi trên thế giới. Kinh chứa đựng những quan điểm trọng yếu của Phật Giáo Đại thừa, trong đó trọng yếu của kinh Pháp Hoa là bản tuyên ngôn của kinh Pháp Hoa: “Khai thị chúng sanh ngộ nhập Tri Kiến Phật”. Tri kiến Phật là thể bất sinh bất diệt, thường hằng sẵn có trong mỗi chúng sinh, cần khai mở Tri Kiến Phật để đạt thành tựu quả Phật. Trong kinh Diệu Pháp Liên Hoa cũng thấy rõ tấm lòng từ bi bao la của đức Phật với lời khẳng định “Chúng sinh giai hữu Phật tính”. Nhưng vì căn cơ của chúng sinh khác biệt, nên đức Phật dùng pháp phương tiện sai biệt để hóa độ. Kinh Diệu Pháp Liên Hoa là bộ kinh tối thượng mà đức Phật thuyết khi sắp nhập Niết Bàn, khi Ngài thấy các đệ tử của Ngài đã đạt đến trình độ xứng đáng nhận chia khóa gia tài mà Ngài trao lại. Với diệu nghĩa thâm sâu, Diệu Pháp Liên Hoa được coi là vua của các kinh, ai hiểu được kinh này sẽ hiểu được tất cả các kinh của Phật.

Phật giáo đến Việt Nam từ rất sớm, người Việt vì thế cũng biết đến kinh Diệu Pháp Liên Hoa từ rất sớm, ở Việt Nam hiện tồn tại nhiều bản dịch kinh Diệu Pháp Liên Hoa, kinh được sử dụng phổ biến để nghiên cứu, học hỏi, trì tụng trong hàng ngũ người xuất gia cũng như tại gia.

Chương 3.

NỘI DUNG TƯ TƯỞNG TỪ BI CỦA PHẬT GIÁO ĐƯỢC THỂ HIỆN TRONG KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA

3.1. Từ bi chính là giải thoát – Niết bàn và bình đẳng “Phật tính”

3.1.1. Từ bi chính là Giải thoát – Niết bàn

Với ý nghĩa Từ là mang lại niềm vui, sự an lạc cho mọi người, Bi là xót thương, muốn xóa bỏ khổ đau cho mọi người. Chính vì thế giải thoát chính là con đường thực hiện mục tiêu đó, hay nói cách khác từ bi chính là giải thoát. Mục tiêu duy nhất của tinh thần nhập thế của kinh Diệu Pháp Liên Hoa là "Khai thị chúng sinh ngộ nhập Phật tri kiến". Nhận biết được tri kiến Phật, tức là tạo cái nhân tu để dẹp sạch vô minh vọng tưởng, để ứng dụng được Tri kiến Phật thường hằng, đó là quả vị Phật. Giải thoát là khi đạt vị quả Phật, mà giải thoát có thể đạt được bất kỳ trong giờ phút nào ta cắt đứt được mọi mối ràng buộc của tham lam, của dục vọng, khiến cho tâm hồn thanh thản, lâng lâng, tự tại, tự do, thì ngay giờ phút ấy ta đã đến cảnh giải thoát. Phương pháp Liên Hoa Đại thừa Pháp Diệu là phương pháp mở trói mọi sự ràng buộc bởi bóng tối si mê. Chủ đích của pháp diệu chính là chính mình tự giải thoát.

Về con đường giải thoát: Giác ngộ để giải thoát của Phật giáo là con đường giác ngộ Tri Kiến Phật, sử dụng được hết Tri Kiến Phật để được hết tất cả. Để làm sao đi đến được Tri Kiến Phật, sử dụng được Tri Kiến Phật. Tri Kiến Phật chính là cái tâm thanh tịnh, khi tâm thanh tịnh con người sẽ kìm chế và loại bỏ những ham muốn do vô minh gây ra.

Con đường giải thoát để đem lại sự an lạc cho mình và mọi người trong cuộc sống hiện tại này, hành giả Pháp Hoa cần nương theo lời đức Phật dạy là kiên định trong bốn hạnh an lạc: thứ nhất là an lạc

hạnh về thân, thứ hai là an lạc hạnh về khẩu, thứ ba là an lạc hạnh về ý, thứ tư là an lạc hạnh về nguyện. Có như thế khi hành giả nhập thế mới ứng xử, nói năng, giữ thái độ tâm ý, để nỗ lực thực hiện lý tưởng độ sinh của mình. Đức Phật dạy người thực hành kinh Pháp Hoa thì phải có từ bi, phải có hạnh nhẫn nhục và phải đứng vững trong cái lí không.

Nói chung, cứu khổ và giải thoát vừa là nội dung, vừa là chủ đích của Phật giáo. Phật giáo chủ trương tất cả mọi chúng sinh, không phân biệt đều có Phật tính, đều đi trên con đường giải thoát.

3.1.2. Từ bi là bình đẳng “Phật tính”

Đức Phật Sau khi tìm được chân lý, Ngài đã đi thuyết pháp nhằm đưa con đường giác ngộ đó đến với mọi người, trong quá trình đó Đức Phật luôn nêu cao tinh thần bình đẳng, luôn khẳng định cơ hội thành Phật, cơ hội giác ngộ là của tất cả chúng sinh.

Chính vì vậy, khái niệm chúng sinh trong lời tuyên ngôn: “Nhất thiết chúng sinh giai hữu Phật tính” đã cho thấy lòng từ bi không hạn định của đức Phật, tư tưởng từ bi sâu sắc của Phật giáo. Phật giáo lấy con người là trung tâm, giải thoát con người là mục tiêu tư tưởng, nhưng Phật giáo còn đề cập, quan tâm đến tất cả các đối tượng khác trong quan niệm không gian thế giới tồn tại của Phật giáo.

Trong kinh Diệu Pháp Liên Hoa chúng ta thấy Trí tuệ tự tâm của Phật, Trí tuệ đó chúng sinh cũng có, thật vô cùng vĩ đại và siêu việt, vượt lên tất cả các pháp của thế gian, không một pháp nào so sánh được, vì thế còn được gọi là Diệu Pháp. Và cũng từ đây chúng ta thấy rõ tấm lòng từ bi bao la của đức Phật, Ngài muốn đưa con đường khai thị Phật tính đến tất cả chúng sinh không phân biệt. Nhưng vì căn cơ của chúng sinh sai biệt nên Ngài dùng pháp phương tiện sai biệt để hóa độ chúng sinh.

Không chỉ bình đẳng trước cơ hội trở thành Phật mà đức Phật Thích Ca, các đệ tử của Ngài trong mười phương thế giới luôn sẵn lòng giúp đỡ chúng sinh để có thể trở thành Phật, luôn muốn trao truyền lại gia tài quý giá là Tri Kiến Phật cho chúng sinh, muốn chúng sinh giác ngộ mà đi đến giải thoát.

3.2. Từ bi là thực hành hướng đến Giải thoát – Niết bàn và hạnh Bồ tát

3.2.1. Từ bi là thực hành hướng đến Giải thoát – Niết bàn

Thật ra, tinh thần nhập thế vốn là một thuộc tính của truyền thống Phật giáo Đại Thừa, câu nói: “Phụng sự chúng sinh là cúng dường Chư Phật” đã thể hiện rõ điều đó.

Tinh thần nhập thế trong kinh Diệu Pháp Liên Hoa còn thể hiện: Đức Phật không chỉ chỉ ra con đường giải thoát, mà còn chỉ ra cho phương pháp cụ thể hộ trì kinh Pháp Hoa để cứu độ chúng sinh. Bởi nếu chỉ nói lý thuyết là chưa đủ, cần có phương pháp để ứng dụng vào thực tiễn cứu độ chúng sinh. Điều đó thể hiện rất rõ trong phẩm An lạc hạnh. Đó là phương pháp an trú hành và thân cận xứ.

3.2.2. Từ bi là thực hành hạnh Bồ tát

Tâm Từ bi của Phật giáo là lòng thương xót chúng sinh, không phân biệt được thể hiện rất rõ trong kinh Diệu Pháp Liên Hoa.

Trong kinh có rất nhiều đoạn viết về lòng thương của Đức Thế Tôn đối với chúng sinh, luôn coi tất cả chúng sinh là con của mình, còn đức Phật là người cha của tất cả thế gian. Ngài thương chúng sinh luân quần trong vòng nghiệp chướng, tội lỗi, chưa thể hiểu được trí huệ của Phật.

Tiểu kết chương 3

Đạo Phật là đạo Từ bi, hay nói cách khác, từ bi là tư tưởng cốt lõi của Phật giáo. Phật dạy từ bi không đặt nặng lý thuyết, mà chú trọng

thực hành. Tư tưởng từ bi thể hiện rõ nét trong kinh Diệu Pháp Liên Hoa, là bộ kinh căn bản của giáo lý kinh sách Đại Thừa, chứa đựng cốt tủy của Phật giáo. Từ bi thể hiện trong kinh Diệu Pháp Liên Hoa thể hiện rõ nét qua tư tưởng của kinh với các nội dung chủ yếu: Từ bi là giải thoát, bởi mục đích rốt ráo của Phật giáo là chỉ ra con đường thoát khổ, giải thoát con người. Chỉ có con đường duy nhất là Phật thừa. Tư tưởng cốt tủy, trọng yếu của Diệu Pháp Liên Hoa là lời tuyên ngôn: “Khai thị chúng sinh ngộ nhập tri kiến Phật” và khẳng định: Tri Kiến Phật là thể bất sinh bất diệt, đã tồn tại như một đặc tính vốn có trong mỗi chúng sinh. Chính vì thế nếu lựa chọn đúng con đường tu tập, khơi dậy “tính Phật”, bồi đắp, tu hành tinh tấn thì đạt đến quả vị, thành tựu, tất cả chúng sinh đều có thể trở thành Phật. Từ bi còn là tinh thần nhập thế, dẫn thân đưa đạo vào đời, là tinh thần hết lòng, dốc sức của đức Phật và các đệ tử của đức Phật trong công cuộc giáo hóa chúng sinh, giúp đỡ chúng sinh giác ngộ Tri Kiến Phật, ứng dụng Tri Kiến Phật để đi đến mục tiêu giải thoát. Và Từ bi không gì khác là lòng thương xót tất cả chúng sinh, là sự thấu hiểu, sẻ chia với nỗi đau khổ của chúng sinh, là ước muốn giải thoát khỏi khổ đau cho tất cả chúng sinh. Từ bi là tư tưởng bao trùm của Phật giáo, thể hiện trong rất nhiều kinh sách khác nhau của Phật giáo nhưng với Diệu Pháp Liên Hoa, tư tưởng đó được thể hiện một cách sâu sắc bởi Diệu Pháp Liên Hoa là bộ kinh có ý nghĩa vô cùng quan trọng với Phật giáo Đại thừa.

Chương 4

GIÁ TRỊ ĐẠO ĐỨC TRONG TƯ TƯỞNG TỪ BI CỦA PHẬT GIÁO ĐƯỢC THỂ HIỆN QUA KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA ĐỐI VỚI ĐỜI SỐNG PHẬT TỬ VIỆT NAM HIỆN NAY VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA

4.1. Giá trị đạo đức trong tư tưởng Từ bi của Phật giáo được thể hiện qua kinh Diệu Pháp Liên Hoa đối với đời sống Phật tử Việt Nam hiện nay

4.1.1. Giá trị đối với Phật tử trong thực hành hướng đến Giải thoát – Niết bàn

Phật giáo du nhập vào Việt Nam từ rất sớm, trong đó do tiếp nhận và chịu ảnh hưởng mạnh của Phật giáo Bắc truyền, nên Phật giáo Việt Nam đã mang đậm màu sắc của Phật giáo Đại thừa. Chính vì thế kinh Pháp Hoa là một bộ kinh không thể thiếu trong kho tàng kinh điển Phật giáo Việt Nam, cũng là một bộ kinh quan trọng đối với Tăng sĩ hệ phái Bắc tông ở Việt Nam. Vì vậy, Hòa thượng Từ Thông có nói: “Ở Việt Nam khắp tông lâm, tự viện, am thất chỗ nào không có kinh Pháp Hoa gần như chỗ đó được xem như thiếu Phật”

Với mức độ ảnh hưởng và phổ biến như vậy trong cộng đồng Phật tử Việt Nam, kinh Diệu Pháp Liên Hoa ảnh hưởng mạnh mẽ và khẳng định giá trị đối với cộng đồng Phật tử trong việc thực hành, tu tập hướng đến giải thoát – Niết Bàn.

4.1.2. Giá trị đối với Phật tử trong việc thực hành hướng đến hạnh Bồ tát

Mang đến những điều tốt đẹp cho người khác là lý tưởng của Phật giáo, như đức Phật đã từng thể hiện tinh thần đó trong suốt cuộc đời truyền bá tư tưởng của mình với mong muốn đưa con đường giác ngộ đến với tất cả chúng sinh, khơi dậy Phật tính trong mỗi chúng sinh

để đi đến con đường giải thoát, đạt được thành tựu vị lai. Đưa đến những điều tốt đẹp cho người khác là biểu hiện của lòng từ bi, là thực hành hạnh Bồ Tát. Ảnh hưởng của Phật giáo đến đời sống người dân Việt Nam nói chung, cộng đồng Phật tử nói riêng trong đó tư tưởng từ bi là rất đậm nét.

Cụ thể hóa trong đời sống là những người Phật tử ở khắp muôn nơi đang hết lòng đưa giáo lý Pháp Hoa vào với đời sống, làm đẹp hơn cho cuộc sống nhân gian. Đạo tràng Pháp Hoa được thành lập ở nhiều địa phương trên khắp cả nước, hoạt động sôi nổi với nhiều hoạt động ý nghĩa.

4.2. Một số vấn đề đặt ra và khuyến nghị nhằm phát huy giá trị đạo đức của tư tưởng từ bi Phật giáo trong Phật giáo được thể hiện qua kinh Diệu Pháp Liên Hoa đối với đời sống Phật tử Việt Nam hiện nay.

4.2.1. Một số vấn đề đặt ra

Thứ nhất: Phật tử Việt Nam chưa thật sự hiểu đúng, sâu sắc về tư tưởng Từ Bi của Phật giáo

Thứ hai: Việc thực hành của Phật tử theo tư tưởng, chuẩn mực đạo đức của Phật giáo vẫn chủ yếu mang tính “hiệu ứng đám đông”, “theo phong trào”, chứ chưa thực sự xuất phát từ việc tu dưỡng đạo đức cá nhân, từ nhân cách cá nhân trong mỗi con người.

Thứ ba: Kinh Diệu Pháp Liên Hoa vẫn chưa thật sự phổ biến và phát huy được vai trò tương xứng với vị thế vốn có của nó.

4.2.2. Một số khuyến nghị

Từ lý luận và thực tiễn, tác giả đưa ra một số khuyến nghị nhằm phát huy giá trị kinh Diệu Pháp Liên Hoa đối với đời sống Phật tử Việt Nam hiện nay.

- Khuyến nghị đối với các Tăng Ni

Chính vì thế để gìn giữ và phát huy giá trị đạo đức tư tưởng từ bi của Phật giáo trong kinh Diệu Pháp Liên Hoa để nó phát huy được vai trò hơn nữa trong đời sống Phật tử Việt Nam hiện nay cần sự chung tay, chung sức trước tiên của đội ngũ Tăng Ni Phật giáo:

+ Tăng cường giảng thuyết về kinh Diệu Pháp Liên Hoa, về tư tưởng của kinh Diệu Pháp Liên Hoa nói chung, tư tưởng từ bi nói riêng và vai trò, ý nghĩa của kinh Diệu Pháp Liên Hoa.

+ Tăng cường hướng dẫn Phật tử sinh hoạt, tu tập, thực hiện theo tư tưởng từ bi của Phật giáo bằng các hành động cụ thể

+ Rèn luyện, tu tập, tu dưỡng bản thân theo chuẩn mực Phật giáo để là tấm gương các Phật tử noi theo.

- Khuyến nghị đối với các Phật tử

Thứ nhất, cần tăng cường hơn nữa việc học tập, tìm hiểu kinh sách Phật giáo để hiểu sâu sắc và thấm nhuần tinh thần, tư tưởng Pháp Hoa, đặc biệt tư tưởng từ bi của Phật giáo.

Thứ hai: Rèn luyện, tu tập, tu dưỡng đạo đức cá nhân theo tư tưởng, chuẩn mực đạo đức Phật giáo.

Thứ ba, cần tích cực hành động hướng thiện, xây dựng lối sống theo tư tưởng từ bi của Phật giáo. Góp phần xây dựng cá nhân, gia đình, xã hội ngày càng tốt đẹp hơn.

Tiểu kết chương 4

Từ bi là nền tảng của đạo đức Phật giáo, nó bao trùm, dung chứa mọi quy chuẩn đạo đức khác. Từ tâm từ bi con người có thể mở rộng tấm lòng, đón nhận tất cả và không oán thù, hay ganh tỵ cũng như hiềm khích thì lúc đó mới thấy an lạc thật sự. Đây chính là một điểm đặc biệt của Phật giáo có thể áp dụng được cho mọi thời đại. Nếu con người biết thương yêu nhau và xóa bỏ đi những hiềm khích,

đổ kỵ hay tranh chấp không đáng có. Hoặc tánh tham lam ích kỷ thì chắc chắn thế giới không còn tiếng súng và mọi người nhận ra nhau bằng chính tình thương chân thật.

Đức Phật là tấm gương vĩ đại về lòng từ bi. Chính vì thế có thể nói: muốn hiểu sâu sắc về lòng từ bi trọn vẹn, ta hãy nhìn điều Đức Phật làm. Ngài đã bỏ hết được những cái của riêng mình vì mọi người, sẵn sàng từ bỏ danh lợi bậc tôn vị, địa vị và quyền lực để trở thành một người tu sĩ không nhà không cửa, sống trong rừng sâu. Đức Phật chịu đựng khổ hạnh để mong cầu tìm thấy con đường giải thoát cho chúng sinh bớt đi đau khổ. Đó chính là lòng từ bi của một bậc giác giả chân chính, để lại cho chúng ta một tấm gương sáng.

Diệu Pháp Liên Hoa là một bộ kinh nền tảng, có ý nghĩa và tầm ảnh hưởng lớn trong hệ thống kinh sách của Phật giáo Đại thừa. Trong kinh Diệu Pháp Liên Hoa, tư tưởng từ bi của Phật giáo được thể hiện rõ nét và có ảnh hưởng sâu rộng đến đời sống tu hành của Tăng Ni, Phật tử Phật giáo Việt Nam. Chính vì vai trò đó cần có những biện pháp nhằm gìn giữ, phát huy giá trị của tư tưởng từ bi thể hiện trong kinh Diệu Pháp Liên Hoa trong đời sống Phật tử Việt Nam hiện nay, góp phần cụ thể hóa vai trò đạo đức của Phật giáo ở Việt Nam hiện nay.

KẾT LUẬN

Phật giáo không chỉ là một tôn giáo mà còn là hệ thống triết học - đạo đức ra đời cách ngày nay hơn 2.500 năm, được du nhập vào Việt Nam từ những thế kỷ đầu Công nguyên, có ảnh hưởng sâu đậm trong mọi mặt của đời sống lịch sử, kinh tế, xã hội và văn hóa của Việt Nam. Tư tưởng Phật giáo bao la rộng lớn, triết học Phật giáo vô cùng vi diệu uyên áo, Pháp môn của Phật giáo có muôn ngàn ứng dụng nhưng rốt ráo là nhằm giác ngộ - giải thoát cho chúng sinh. Xuất phát điểm của Phật Giáo cho rằng chúng sinh do nghiệp tham, sân, si chi phối, dẫn tới vô minh, không nhận chân được bản tính thiện trong sáng tròn đầy (Phật tính) vốn có trong mỗi con người, do vậy phải giác ngộ và phát huy điều này. Bởi vì vô minh cho nên chúng sinh bị trói buộc, đau khổ, phiền não đuổi theo những dục vọng ham muốn không cùng, và đó chính là cội nguồn của mọi khổ đau, bất hạnh, tội ác của nhân loại, do vậy tự mình phải giải thoát khỏi những trói buộc đó ngay chính trên cõi đời này, trong cuộc sống này. Tư tưởng từ bi là tư tưởng bao trùm của Phật giáo, vì lòng Từ bi không giới hạn mà Phật giáo luôn mong muốn tất cả chúng sinh đều được giải thoát, Đức Phật và các đệ tử của Ngài đã dành cả cuộc đời mình để giáo hóa chúng sinh, chỉ cho chúng sinh con đường thoát khổ, con đường giải thoát.

Kinh điển Phật giáo vô cùng phong phú, tùy theo căn cơ nghiệp lực, trình độ phẩm hạnh, môi trường điều kiện của mỗi hạng chúng sinh mà mỗi bộ kinh Phật có nội dung, phương pháp giáo hóa khác nhau nhằm tới mục tiêu cứu cánh của mình. Trong hệ thống kinh sách Phật giáo, có một bộ kinh được coi là “vua của các kinh” – đó chính là kinh Diệu Pháp Liên Hoa.

Diệu Pháp Liên Hoa có nhiều ý nghĩa thâm sâu, chứa đựng cốt tủy của Phật giáo Đại thừa, thể hiện tinh thần từ bi quảng đại của Phật

giáo. Nội dung kinh nói lên mục đích tối cao của Phật giáo nói chung là: khai thị ngộ nhập tri kiến Phật, để chúng sinh tất cả muôn loài đều giác ngộ, giải thoát và tiến tới đạt được vị quả Phật. Ý nghĩa xã hội và nhân văn cao cả của Phật giáo chính là ở chỗ khẳng định khả năng “thành Phật” của chúng sinh; mong muốn và thực hành việc giáo hóa, giác ngộ chúng sinh, khơi dậy “Phật tính” ở mỗi con người, khiến cho con người có ý thức làm chủ mọi hành vi, làm chủ số phận của chính mình, từ đó góp phần làm cho xã hội được an lạc và thanh tịnh. Diệu Pháp Liên Hoa là bộ kinh căn bản của giáo lý kinh sách Đại Thừa, chứa đựng cốt tủy của Phật giáo, được nhiều học giả, dịch giả nghiên cứu và dịch ra nhiều thứ tiếng, lưu truyền khắp nơi trên thế giới. Ở Việt Nam, kinh Diệu Pháp Liên Hoa có một vị trí vô cùng quan trọng trong việc học và hành trì lời Phật dạy, vì đa số Phật tử theo truyền thống Bắc Tông. Bộ kinh được đa số tín đồ Phật giáo, trí thức cũng như bình dân thọ trì, đọc, tụng, tu hành. Kinh Diệu Pháp Liên Hoa được trì tụng hằng ngày như một thời khóa tu học kể cả ở chư tăng và Phật tử tại gia. Các học giả phương Tây coi Diệu Pháp Liên Hoa là một trong 20 thánh thư của phương Đông. Những giá trị chứa đựng trong bộ kinh đến nay vẫn còn nguyên giá trị.

Tư tưởng từ bi của Phật giáo thể hiện trong kinh Diệu Pháp Liên Hoa rất sâu sắc. Từ bi chính là giải thoát, là mong cầu được giải thoát và hết lòng nỗ lực giúp đỡ tất cả chúng sinh đều được giải thoát. Từ bi là nhập thế vào cuộc sống vì lợi ích của con người, của chúng sinh, nỗ lực đưa lại những điều tốt đẹp cho cuộc sống của con người, của chúng sinh. Từ bi cũng chính là lòng thương xót tất cả chúng sinh. Tư tưởng từ bi của Phật giáo ảnh hưởng rõ nét đến đạo đức của tín đồ Phật giáo ở Việt Nam, thể hiện ở tư tưởng của tín đồ và cụ thể hóa bằng các hoạt động thực tiễn ý nghĩa, giàu tính nhân văn.

DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. Vũ Tuyết Thanh (2020), Quảng tu cúng dường – Hạnh nguyên thứ ba của Bồ Tát Phổ Hiền và ý nghĩa hiện nay, Tạp chí Công tác Tôn giáo (169), tr.39-42.
2. Ву Туэт Тхань (2022), “Этические ценности вьетнамского общества монахинь сегодня”, медицина. социология философия прикладных исследований (6), pp. 134-137.
3. Ву Туэт Тхань (Тхить Дам Тхань) (2021), “Идеология «освобождение» в «Сутре белого лотоса высшего учения» во Вьетнаме”, Научный и общественно-политический журнал Международный издательский центр (53), pp.383-388
4. Vũ Tuyết Thanh (2022), “ Tư tưởng từ bi của Phật giáo trong kinh Diệu Pháp Liên Hoa”, Tạp chí Công tác tôn giáo (192), tr.37-39.
5. Vũ Tuyết Thanh (2022), “ Tư tưởng giải thoát trong kinh Diệu Pháp Liên Hoa và những giá trị trong bối cảnh hiện nay”, Tạp chí Khoa học Xã hội và Nhân văn (tập 8, số 1b), tr.14-22.